

Số: ~~540~~ /QĐ-UBND

Bắc Từ Liêm, ngày ~~02~~ tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại ô quy hoạch DV12 phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết Nghị định số 01/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định 06/2017/QĐ-UBND ngày 03/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành giá xây dựng mới nhà ở, nhà tạm, vật kiến trúc làm cơ sở xác định giá bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông báo số 9062/TB-STC ngày 27/12/2018 của Sở Tài chính Hà Nội về đơn giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây cối, hoa màu, sản lượng cá phục vụ công tác GPMB trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND thành phố Hà Nội về ban hành quy định về giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2015 đến 31/12/2019;

Căn cứ Văn bản số 636/UBND-KT ngày 09/02/2018 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc áp dụng đơn giá bồi thường cây đặc sản, đặc thù Cam canh, bưởi diên, Hoa Hồng Tây Tựu, Hồng Xiêm Xuân Đỉnh làm cơ sở tính bồi thường, hỗ trợ GPMB quận Bắc Từ Liêm;

Căn cứ Quyết định số: 6104/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại ô quy hoạch DV12 phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm;

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phân công công tác thành viên UBND quận Bắc Từ Liêm nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 5404/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc thu hồi đất tại phường Tây Tựu để thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại ô quy hoạch DV12 phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm;

Xét đề nghị của Hội đồng BTHT&TĐC tại Tờ trình số 145/TTr-HĐ BTHT&TĐC ngày 02/10/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất tại phường Tây Tựu để thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại ô quy hoạch DV12 phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với người sử dụng đất, người sở hữu tài sản khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại ô quy hoạch DV12 phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm, cụ thể như sau:

1. Họ và tên người sử dụng đất và sở hữu tài sản trên đất (hoặc người được ủy quyền theo quy định pháp luật): Hộ gia đình bà Đặng Thị Dục.

2. Địa chỉ nơi thu hồi đất: phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm.

3. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ được nhận: 712.631.440 đồng
(Bằng chữ: Bảy trăm mười hai triệu, sáu trăm ba mươi một nghìn, bốn trăm bốn mươi đồng)

(Có phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư kèm theo)

Điều 2. Thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ Liêm trong 20 ngày kể từ ngày nhận đủ số tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án đã được UBND quận Bắc Từ Liêm phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh văn phòng HĐND-UBND quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư quận, Chủ tịch UBND phường Tây Tựu, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng; Các tổ chức, cá nhân có liên quan và người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản bị thu hồi có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTQU-HĐND-UBND Quận: (Để báo cáo)
- Phòng Văn hóa và Thông tin Quận: (Để công khai)
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Năng Mai

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất dịch vụ tại ô quy hoạch DV12 phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm.

(Kèm theo Quyết định số 540 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2019 của UBND quận Bắc Từ Liêm)

I. HỌ VÀ TÊN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN BỊ THU HỒI:

- Họ và tên người sử dụng đất (hoặc ủy quyền theo quy định) ông(bà): **Hộ gia đình bà Đặng Thị Dục**
- Hộ khẩu thường trú: **TDP Trung 7, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm**
- Địa chỉ nơi thu hồi đất: **TDP Trung 5, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm**
- Số nhân khẩu trực tiếp sản xuất nông nghiệp: **5 Khẩu**
- Tổng diện tích đất đang sử dụng: **448,2 m²; Trong đó:**
 - + Diện tích trong chỉ giới GPMB: **448,2 m²;**
 - + Diện tích ngoài chỉ giới GPMB: **0,0 m²;**
- Loại đất, nguồn gốc, thời gian sử dụng đất bị thu hồi: Trong đó:
 - + Đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP: **421,4 m²; (Đã được cấp GCN); (409m² thuộc thửa 114 và 12,4m² thuộc thửa 140)**
 - + Đất nông nghiệp sử dụng trước 01/07/2004: **0,0 m²;**
 - + Đất mương đường do UBND phường quản lý: **26,8 m²;**
- Tỷ lệ % diện tích đất nông nghiệp 64/CP bị thu hồi trên diện tích đất nông nghiệp 64/CP được giao. **100,00%**
- Họ và tên người sở hữu tài sản trên đất (hoặc ủy quyền theo quy định) ông(bà): **Đặng Thị Dục**
- Hộ khẩu thường trú: **TDP Trung 7, phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm**

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH ÔNG (BÀ):

Đặng Thị Dục

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất.

Loại đất bồi thường, hỗ trợ	Diện tích (m2)	Đơn giá (đồng/m2)	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5 = 2x3x4	6
+ Đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/CP.	421,4	201.600	100%	84.954.240	
+ Đất do UBND phường quản lý	26,8	Không bồi thường			
Tổng tiền (1):				84.954.240	

2. Bồi thường, hỗ trợ về tài sản, công trình gắn liền với đất thu hồi:

Tên tài sản (loại nhà, công trình, quy cách...)	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Giá trị xây mới	Thời gian khấu hao (năm)	Thời gian đã qua sử dụng (năm)	Giá trị hiện có	Mức bồi thường	Tỷ lệ BT, HT (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=3x4</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>
Dàn lưới đen cọc tre phủ trên diện tích 448,2m ²	m ²	448,2	10.000	4.482.000	8	18	0%	60%	50%	1.344.600	Thời điểm xây dựng năm 2001.
Bền tưới xây gạch: KT 0,3m x 0,5m x 0,15m	hạng mục	1	72.000	72.000	8	18	0%	60%	50%	21.600	
Bệ xây gạch KT: 0,3m x 0,5m x 0,6m	hạng mục	1	159.000	159.000	8	18	0%	60%	50%	47.700	
Cột bê tông KT: (0,15m x 0,15m x 3,5m) x 2 cột	hạng mục	1	707.000	707.000	8	18	0%	60%	50%	212.100	

						Tổng tiền (2):	1.626.000
--	--	--	--	--	--	----------------	-----------

3. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, vật nuôi gắn liền với đất thu hồi.

Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Mật độ	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
Hoa ly có hoa trồng trên diện tích 421,4 m2, (mật độ 20 cây/1 m2)	cây	8428	20.000	20	100%	168.560.000	
Hoa ly có hoa trồng trên diện tích 26,8 m2, (mật độ 20 cây/1 m2)	cây	536	20.000	20	50%	5.360.000	Hoa nằm trên đất nương.
Tổng tiền (3):						173.920.000	

4. Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác

Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác		Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đ)	Ghi chú
STT	1	2	3	4	5	6 = 3x4x5	7
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm khi thu hồi đất nông nghiệp (bằng 5 lần giá đất nông nghiệp): 201.600đ/m2 * 5 lần = 1.008.000đ/m2.	m2	421,4	1.008.000	100%	424.771.200	
2	Hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất khi thu hồi đất nông nghiệp trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng (30kg x 12 tháng x 15.200đ/kg = 5.472.000đ/ khẩu nông nghiệp)	Khẩu	5,0	5.472.000	100%	27.360.000	
3	Thưởng tiền độ bàn giao mặt bằng 3.000đ/m2 nhưng tối đa không quá 3.000.000đ/chủ sử dụng đất	m2	421,4	Sẽ phê duyệt khi hộ gia đình bàn giao mặt bằng đúng quy định.			
Tổng tiền: (4)						452.131.200	

5. Tổng tiền bồi thường, hỗ trợ (1+2+3+4): 712.631.440 đồng

Bảng Chữ: Bảy trăm mười hai triệu, sáu trăm ba mươi một nghìn, bốn trăm bốn mươi đồng.

Bắc Từ Liêm, ngày 02 tháng 10 năm 2019



Thị Năng Mai